TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST.
Ngày: 24 - 11 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Lương Mạnh Tường và ông Bùi Khắc Thái.

- ***Thư ký phiên toà***: ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà**: ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2023/HSST ngày 02/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST- HS ngày 10/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hồng L** sinh năm: 1985, tại tỉnh Hòa Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Văn H, con bà: Bùi Thị C; vợ: Dương Thị T, có 01 con, sinh năm 2014; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 31/12/2022, bị Công an xã G, huyện G ra quyết định xử phạt Bùi Hồng L 1.500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2023 đến ngày 24/6/2023, chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

****Người làm chứng - chứng kiến***: anh Vũ Văn Tr, chị Dương Thị T và anh Phạm Cao T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hồng L là người sử dụng ma túy, loại Heroine. Thời gian qua, L đi làm thợ xây trong nhóm thợ do anh Phạm Cao T, sinh năm 1986, trú tại: đường ĐT 477, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình làm chủ thầu quản lý. Vào sáng ngày 15/6/2023, L đi bộ từ nhà đến công trình thi công xây nhà ở cho hộ dân ở Đội 7, xã P, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình thì gặp anh T tại đây. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng không có xe nên Bùi Hồng L đã hỏi mượn xe mô tô của anh T để sang xã G, huyện N bảo đi có việc riêng, nhưng anh T bảo với L là đi đâu thì để anh T chở đi để còn về làm việc thì L đồng ý (anh T không biết rõ mục đích của L đi tìm mua ma túy về sử dụng). Sau đó anh T điều khiển xe mô tô chở Bùi Hồng L đi từ xã P, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình sang xã G, huyện N, khi đi đến khu vực ngã 3 thuộc thôn 8, xã G, huyện N thì L bảo anh T dừng xe đợi L để đi có việc (mục đích L đi tìm mua túy nhưng không nói rõ với anh T đi đâu, gặp ai, làm gì). Sau đó, L đi bộ từ khu vực trên đến đường đê thuộc địa phận thôn 9, xã G, huyện N để tìm mua ma túy. Tại đây, Bùi Hồng L nhìn thấy một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy, L đi đến gặp và hỏi người này: *"Anh có ma túy không, bán cho tôi bốn trăm?"*, mục đích L muốn hỏi mua 400.000đồng tiền Heroine, người nam giới hiểu ý và trả lời: *"Có, đưa tiền đây",* L lấy số tiền 400.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền và đưa lại cho L 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, L cầm lấy mở 02 gói nhỏ ra kiểm tra bên trong đều thấy có chứa chất bột dạng cục màu trắng, xác định đúng là Heroine nên L đã gói lại và cầm 02 gói ma túy trên tay phải và đi bộ quay lại chỗ anh T đang đợi để ra về.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trên đường thuộc thôn 8, xã G, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã G, huyện N đang làm nhiệm vụ tuần tra đi đến. Lúc này Tổ công tác thấy L có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu L dừng lại để kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người nên L đã tự giác giao nộp từ trên tay trái của L đang cầm 02 gói nhỏ đều được gói ngoài băng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tại chỗ, Bùi Hồng L khai nhận 02 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vừa giao nộp cho Tổ công tác là 02 gói Heroine của L vừa mua về với giá tiền 400.000 đồng của người nam giới không quen biết như đã nêu trên với mục đích mang về để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Hồng L và thu giữ của L 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong vào phong bì theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra Tổ công tác không thu giữ đồ vật, tài liệu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng bên trong 02 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên thu giữ của Bùi Hồng L có khối lượng cụ thể: Gói thứ nhất là 0,13 gam (ký hiệu M1); gói thứ hai là 0,12 gam (ký hiệu M2) để gửi Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Ninh Bình trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 518/KL-KTHS-MT ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1168 gam, ký hiệu M2 có khối lượng là 0,1191 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,2359 gam.

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự thứ 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số: 74/CT-VKSNQ-HS ngày 02/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Bùi Hồng L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Hồng L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Hồng L từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2023.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo nhận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,2359 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân ngày 15/6/2023, của Bùi Hồng L đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……".

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, trao đổi chất ma tuý, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma tuý, làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn trả đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật theo kết luận giám định số 518/KL-KTHS-MT ngày 22/6/2023, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bùi Hồng L khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, địa chỉ, tại khu vực thôn 8, xã G, huyện N. Do đó, không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Bùi Hồng L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Hồng L 21 (Hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2023.

2. **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận số 518/KL-KTHS-MT ngày 22/6/2023, bên trong là chất bột màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0770 gam; ký hiệu M2 có khối lượng là 0,0638 gam, là ma túy loại Heroine, cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 02/10/2023.

3. **Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Bùi Hồng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ **(**Hai trăm nghìn đồng**)**.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (24/11/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnhNinh Bình*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND H. NQ;*
- *CA H. NQ*
- *Chi cục THADS H. NQ*
- *Sở Tư pháp NB;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Quang Chung.